

I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

TT	Chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỉ lệ % điểm
			Trắc nghiệm nhiều lựa chọn			Trắc nghiệm đúng – sai			Tự luận						
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	
1	Chủ đề 1. Cách mạng tư sản và sự phát triển của chủ nghĩa tư bản	Bài 1. Một số vấn đề chung về cách mạng tư sản	4	3							1	4	3	1	37,5 %
		Bài 2. Sự xác lập và phát triển của chủ nghĩa tư bản	4	3								4	3		17,5 %
2	Chủ đề 2. Chủ nghĩa xã hội từ năm 1917 đến nay	Bài 3. Sự hình thành Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết	3	1		¼ (a)	¾ (b,c,d)					3+¼	1+¾		20 %
		Bài 4. Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay	4	2							1	4	2	1	25 %
Tổng số câu			15	9		1					2	15+¼	9+¾	2	27
Tổng số điểm			3,75	2,25		1,0					3,0	4,0	3,0	3,0	10
Tỉ lệ %			70%						30%			40%	30%	30%	100%

II. BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

TT	Chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt (Đã được tách ra theo các mức độ)	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá		
				Trắc nghiệm		Tự luận
				Nhiều lựa chọn	Đ – S	
1	Chủ đề 1. Cách mạng tư sản và sự phát triển của chủ nghĩa tư bản	Bài 1. Một số vấn đề chung về cách mạng tư sản	Nhận biết: - Trình bày được tiền đề của các cuộc cách mạng tư sản về kinh tế, chính trị, xã hội, tư tưởng. - Trình bày được kết quả, ý nghĩa của các cuộc cách mạng tư sản.	4		
			Thông hiểu: - Phân tích được mục tiêu, nhiệm vụ, giai cấp lãnh đạo, động lực của các cuộc cách mạng tư sản.	3		
			Vận dụng: - Lập bảng so sánh những nét chính về mục tiêu, nhiệm vụ, giai cấp lãnh đạo, động lực cách mạng, kết quả, ý nghĩa của Cách mạng tư sản Anh, Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ, Cách mạng tư sản Pháp.			1
		Bài 2. Sự xác lập và phát triển của chủ nghĩa tư bản	Nhận biết: - Trình bày được sự xác lập của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu và Bắc Mỹ; quá trình xâm lược thuộc địa; quá trình mở rộng và phát triển của chủ nghĩa tư bản; sự phát triển của chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang độc quyền. - Nêu được khái niệm chủ nghĩa tư bản hiện đại, tiềm năng và thách thức của chủ nghĩa tư bản hiện đại.	4		
			Thông hiểu: - Phân tích được tầm quan trọng của thuộc địa đối với sự phát triển của chủ nghĩa đế quốc. - Giải thích được bản chất của chủ nghĩa tư bản hiện đại, những vấn đề thời sự của xã hội tư bản hiện nay.	3		

TT	Chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt (Đã được tách ra theo các mức độ)	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá		
				Trắc nghiệm		Tự luận
				Nhiều lựa chọn	Đ – S	
2	Chủ đề 2. Chủ nghĩa xã hội từ năm 1917 đến nay	Bài 3. Sự hình thành Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết	Nhận biết: - Trình bày được quá trình hình thành Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết.	3	¼ (a)	
			Thông hiểu: - Phân tích được ý nghĩa sự ra đời của Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết.	1	³ / ₄ (b,c,d)	
		Bài 4. Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay	Nhận biết: - Trình bày được sự phát triển của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu sau Chiến tranh thế giới thứ hai, nêu được sự mở rộng của chủ nghĩa xã hội ở châu Á và khu vực Mỹ La-tinh. - Nêu được nét chính về chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay và những thành tựu, ý nghĩa của công cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc.	4		
			Thông hiểu: - Phân tích được ý nghĩa của việc chủ nghĩa xã hội phát triển trở thành hệ thống thế giới sau CTTG II, sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay, ý nghĩa của công cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc. - Giải thích được nguyên nhân dẫn tới sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô.	2		
			Vận dụng: - Rút ra bài học cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam từ sự sụp đổ của mô hình xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô; từ sự thành công của công cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc. - Đề xuất những giải pháp/ hành động mà một học sinh có thể thực hiện để đóng góp vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.			1

TT	Chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt (Đã được tách ra theo các mức độ)	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá		
				Trắc nghiệm		Tự luận
				Nhiều lựa chọn	Đ – S	
Tổng số câu			24	1	2	
Tổng số điểm			6,0	1,0	3,0	
Tỉ lệ %			60%	10%	30%	